

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu

Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 03 năm 2013, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông; Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 06 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu¹,

¹ Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023 có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong quá trình thiết kế, xây dựng và vận hành, khai thác các trung tâm dữ liệu tại Việt Nam.

Thông tư này chỉ áp dụng đối với các trung tâm dữ liệu được thiết kế, xây dựng kể từ ngày Thông tư có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng²

1. Thông tư này áp dụng cho các doanh nghiệp thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác trung tâm dữ liệu để cung cấp dịch vụ trung tâm dữ liệu (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) và các tổ chức đánh giá, chứng nhận có liên quan.

2. Thông tư này không áp dụng đối với doanh nghiệp thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác trung tâm dữ liệu điện toán biên nhỏ.

3. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng, vận hành trung tâm dữ liệu khác áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại Thông tư này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Trung tâm dữ liệu là một công trình xây dựng, bao gồm hạ tầng kỹ thuật (nhà trạm, hệ thống cáp) và hệ thống máy tính cùng các thiết bị phụ trợ được lắp đặt vào đó để lưu trữ, trao đổi và quản lý tập trung dữ liệu của một hay nhiều tổ chức, cá nhân.

2.³ Mức đảm bảo kỹ thuật của trung tâm dữ liệu là “xếp hạng” quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9250:2021 (hoặc “rated” trong tiêu chuẩn ANSI/TIA-942-B:2017), và “tier” trong tiêu chuẩn Tier của Uptime Institute.

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu.”

² Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

³ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

3.⁴ Tổ chức đánh giá, chứng nhận là:

a) Tổ chức chứng nhận đã thực hiện đăng ký lĩnh vực hoạt động chứng nhận, được Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ định, hoặc tổ chức đánh giá, chứng nhận nước ngoài được Bộ Thông tin và Truyền thông thừa nhận để đánh giá, chứng nhận phù hợp TCVN 9250:2021 (hoặc ANSI/TIA-942-B:2017). Tổ chức đánh giá, chứng nhận được chỉ định hoặc thừa nhận phải có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu quy định trong TCVN ISO/IEC 17021-1:2015 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17021-1:2015 và phải có năng lực thực hiện đánh giá phù hợp TCVN 9250:2021 (hoặc ANSI/TIA-942-B:2017);

b) Tổ chức được Uptime Institute ủy quyền đánh giá, cấp chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn Tier của Uptime Institute.

4.⁵ Trung tâm dữ liệu điện toán biên nhỏ là trung tâm dữ liệu có quy mô nhỏ trong một vỏ được chế tạo trước, được giám sát liên tục và đặt tại biên của mạng lưới để hỗ trợ thiết bị và các ứng dụng. Vỏ là độc lập, có thể ở dạng tủ (cabinet), thùng chứa (container), có thể đặt bên ngoài hoặc bên trong tòa nhà.

Điều 4. Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng⁶

Trung tâm dữ liệu phải áp dụng các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật sau:

1. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9250:2021 (hoặc tiêu chuẩn ANSI/TIA-942-B:2017), hoặc tiêu chuẩn Tier của Uptime Institute;

2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông, ký hiệu QCVN 32:2020/BTTTT;

3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp đất cho các trạm viễn thông, ký hiệu QCVN 9:2016/BTTTT;

4. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, ký hiệu QCVN 06:2021/BXD.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, doanh nghiệp

⁴ Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

⁵ Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

⁶ Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

1. Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này, các cơ quan, doanh nghiệp có trách nhiệm:

a)⁷ Thực hiện đánh giá và công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với tiêu chuẩn và mức đảm bảo kỹ thuật đã xác định;

Trường hợp Trung tâm dữ liệu có mức đảm bảo kỹ thuật 3, 4: doanh nghiệp lựa chọn tổ chức đánh giá, chứng nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này để đánh giá, chứng nhận trung tâm dữ liệu phù hợp tiêu chuẩn;

Trường hợp Trung tâm dữ liệu có mức đảm bảo kỹ thuật 1, 2: doanh nghiệp tự thực hiện đánh giá, hoặc lựa chọn tổ chức đánh giá, chứng nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này để đánh giá trung tâm dữ liệu phù hợp tiêu chuẩn;

b) Trình tự, thủ tục công bố theo quy định tại Điều 6 Thông tư này.

2. Đối với các quy chuẩn kỹ thuật quy định tại khoản 2 và 3 Điều 4 của Thông tư này, các cơ quan, doanh nghiệp có trách nhiệm:

a) Lựa chọn đơn vị đo kiểm được Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ định thực hiện việc đo kiểm trung tâm dữ liệu phù hợp quy chuẩn kỹ thuật. Trung tâm dữ liệu được đo kiểm và áp dụng các quy định kỹ thuật như trạm viễn thông;

b) Thực hiện công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với các quy chuẩn kỹ thuật trên cơ sở kết quả đo kiểm;

c) Trình tự, thủ tục công bố theo quy định tại Điều 6 của Thông tư này.

3.⁸ Đối với quy chuẩn kỹ thuật quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư này, các cơ quan, doanh nghiệp có trách nhiệm đảm bảo việc tuân thủ theo các quy định hiện hành.

4.⁹ Các cơ quan, doanh nghiệp thực hiện công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi đưa trung tâm dữ liệu vào sử dụng để cung cấp dịch vụ trung tâm dữ liệu; gửi báo cáo đến Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) khi trung tâm dữ liệu có sự thay đổi dẫn đến sai khác với nội dung đã công bố.

⁷ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

⁸ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

⁹ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

5. Các cơ quan, doanh nghiệp có trách nhiệm triển khai các biện pháp kỹ thuật để duy trì, đảm bảo sự phù hợp của trung tâm dữ liệu đối với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Điều 4 của Thông tư này trong suốt quá trình vận hành, khai thác trung tâm dữ liệu.

Điều 6. Trình tự, thủ tục công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

1. Cơ quan, doanh nghiệp gửi hồ sơ công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật qua đường bưu chính, chuyển phát hoặc nộp trực tiếp cho Cục Viễn thông theo địa chỉ:

Tòa nhà Cục Viễn thông, Yên Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội.

2. Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

3. Thành phần hồ sơ bao gồm:

a) Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của cơ quan, doanh nghiệp, bao gồm một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Quyết định/Giấy phép thành lập, Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư;

b) Tài liệu thuyết minh về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm dữ liệu;

c) Bản công bố trung tâm dữ liệu phù hợp tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư này (theo mẫu tại Phụ lục I của Thông tư này);

d) Bản công bố trung tâm dữ liệu phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quy định tại khoản 2 và 3 Điều 4 của Thông tư này (theo mẫu tại Phụ lục II của Thông tư này);

đ) Kết quả đo kiểm trung tâm dữ liệu phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quy định tại khoản 2 và 3 Điều 4 của Thông tư này và được cấp trong vòng một (01) năm tính đến ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

4. Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ khi hồ sơ được tiếp nhận:

a) Trường hợp hồ sơ được chấp nhận, Cục Viễn thông cấp “Thông báo tiếp nhận Bản công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật” (theo mẫu tại Phụ lục III của Thông tư này) cho cơ quan, doanh nghiệp.

b) Trường hợp hồ sơ không được chấp nhận, Cục Viễn thông thông báo bằng văn bản cho cơ quan, doanh nghiệp về những nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện và thực hiện lại việc công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

5. Sau khi được cấp “Thông báo tiếp nhận Bản công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật”, doanh nghiệp niêm yết Bản công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại các trụ sở giao dịch và thông báo cho khách hàng trong quá trình giao dịch về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu đối với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan quản lý

1. Cục Viễn thông có trách nhiệm:

a)¹⁰ Tiếp nhận và quản lý hồ sơ công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của các cơ quan, doanh nghiệp; sẵn sàng, chủ động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng theo quy định;

b) Công bố danh sách các trung tâm dữ liệu đã công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trên trang thông tin điện tử của Cục;

c)¹¹ Phối hợp với các cơ quan quản lý có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp không tuân thủ các quy định của Thông tư này; kiểm tra đột xuất doanh nghiệp khi có khiếu nại của khách hàng.

2. Các Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Thanh tra và kiểm tra các doanh nghiệp trung tâm dữ liệu về việc thực hiện các quy định về áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý;

b) Phát hiện và phản ánh các vấn đề về việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu; báo cáo và đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông các biện pháp thực thi quản lý tại địa phương.

3.¹² Vụ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng đối với trung tâm dữ liệu và các quy định tại Thông tư này theo từng thời kỳ, phù hợp với thực tiễn quản lý;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chỉ định, thừa nhận các tổ chức đánh giá, chứng nhận trung tâm dữ liệu phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định hiện hành;

c) Công bố danh sách các tổ chức đánh giá, chứng nhận được chỉ định, thừa nhận trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 8. Điều khoản thi hành¹³

¹⁰ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

¹¹ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

¹² Khoản này được bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

¹³ Điều 2 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 03 năm 2013.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, doanh nghiệp phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Khoa học và Công nghệ) để xem xét giải quyết.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục Viễn thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: **01** /VBHN-BTTTT

Hà Nội, ngày **13** tháng **02** năm **2023**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo và đăng tải trên Cổng TTĐT Chính phủ);
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC, KHCN.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng

BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023 quy định như sau:

“Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.
2. Các trung tâm dữ liệu chưa được phê duyệt thiết kế tại thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành phải tuân thủ các quy định của Thông tư này.
3. Đối với các trung tâm dữ liệu đã được phê duyệt thiết kế trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành, doanh nghiệp rà soát đánh giá việc áp dụng các quy định tại Thông tư này, trình người có thẩm quyền xem xét quyết định.

Trước khi đưa trung tâm dữ liệu vào vận hành, doanh nghiệp tự đánh giá và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư này; đăng tải công khai thông tin về kết quả tự đánh giá sự phù hợp của trung tâm dữ liệu trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

4. Đối với các trung tâm dữ liệu đã được xây dựng, vận hành trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành, trong thời hạn 01 (một) năm kể từ thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành, doanh nghiệp tự đánh giá và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư này; đồng thời công khai thông tin về kết quả tự đánh giá sự phù hợp của trung tâm dữ liệu trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

5. Đối với các trung tâm dữ liệu tại khoản 3 và khoản 4 Điều này, khuyến khích doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư này trong quá trình sửa đổi, cải tạo, nâng cấp trung tâm dữ liệu và thực hiện công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu theo quy định tại Điều 6 Thông tư này trong trường hợp đạt được sự tuân thủ.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, doanh nghiệp phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét giải quyết.

7. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục Viễn thông, các cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.”

PHỤ LỤC I¹⁹
MẪU BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN
Số

Tên cơ quan, doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Điện thoại: E-mail:

CÔNG BỐ:

Trung tâm dữ liệu:

Được thiết kế, xây dựng phù hợp với Tiêu chuẩn:

với mức đảm bảo kỹ thuật:

Căn cứ kết quả đánh giá (hoặc chứng nhận) số:..... ngày.....

do đơn vị (tên tổ chức đánh giá hoặc tổ chức chứng nhận) thực hiện.

..... ngày tháng năm

Đại diện theo pháp luật
của cơ quan, doanh nghiệp
(ký, họ tên, đóng dấu)

¹⁹ Phụ lục này được thay thế theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

PHỤ LỤC II**MẪU BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY CHUẨN KỸ THUẬT**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY CHUẨN KỸ THUẬT

Số

Tên cơ quan, doanh nghiệp:

.....

Địa chỉ:

.....

Điện thoại: Fax:

E-mail:

.....

CÔNG BỐ:

Trung tâm dữ liệu:

.....

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật:

.....

.....

Căn cứ Kết quả đo kiểm số: ngày:

của đơn vị đo kiểm:

.....

..... ngày tháng năm

Đại diện theo pháp luật
của cơ quan, doanh nghiệp
(ký, họ tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC III

**MẪU THÔNG BÁO TIẾP NHẬN BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN,
QUY CHUẨN KỸ THUẬT**

*(Kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ
trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

CỤC VIỆN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày tháng năm ...

**THÔNG BÁO TIẾP NHẬN BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP
TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN KỸ THUẬT**

Cục Viễn thông xác nhận đã tiếp nhận:

- Bản công bố phù hợp tiêu chuẩn số ..., ngày tháng.... năm và
- Bản công bố phù hợp quy chuẩn kỹ thuật số ngày tháng.... năm ... của:
(tên cơ quan, doanh nghiệp)

Địa chỉ:

Cho trung tâm dữ liệu: *(tên)*.....

Được thiết kế, xây dựng phù hợp tiêu chuẩn:

với mức đảm bảo kỹ thuật:

Và quy chuẩn kỹ thuật:.....

Thông báo tiếp nhận bản công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật này chỉ ghi nhận sự cam kết của cơ quan, doanh nghiệp, không có giá trị chứng nhận cho trung tâm dữ liệu phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Cơ quan, doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của trung tâm dữ liệu.

Nơi nhận:

- Cơ quan, doanh nghiệp;
- Sở TTTT địa phương (để phối hợp quản lý);
- Chi cục TCĐLCL địa phương (để phối hợp quản lý).

CỤC TRƯỞNG
(ký tên, đóng dấu)